

# PHIẾU HẸN PHÒNG VẤN VISA 申請依親簽證面談預約表

表 1-1

登記面談日期編號

Số thứ tự đăng ký phỏng vấn : .....

面談日期: 20 年 月 日 上午八時報到

Ngày phỏng vấn:..... lúc 8:00 sáng

Photo CMND đ/s VN và hộ chiếu đ/s TW lên mặt giấy dưới đây

影印越方身分證及臺方護照在本紙下面

CMND đ/s VN MẶT CHÍNH 越方身分證正面	CMND MẶT SAU 後面
----------------------------------	--------------------

HỘ CHIẾU đ/s TW  
HAI MẶT CHÍNH →  
臺方護照首頁

申請依親簽證面談預約表

表 1-2

(CHECK LIST)

敬致：駐胡志明市台北經濟文化辦事處

本人姓名：.....

出生日期：.....

護照號碼：.....

與未婚妻(夫)：.....

出生日期：.....

身分證號碼：.....

申請人：

男方簽名

女方簽名

※我們倆人保證預約在面談日須補繳完整文件。屆時若未補繳完整文件，願意重新登記預約簽證面談日期。

◇以下的部份由 4 號櫃檯承辦人填寫

請依預約時間來繳交文件及報到面談，如未依時來繳交文件及報到面談視同放棄預約日期，自願重新預約面談時間。

*Đề nghị đến nộp hồ sơ và có mặt phỏng vấn đúng như lịch hẹn, nếu không đến nộp hồ sơ và có mặt để phỏng vấn đúng như lịch hẹn thì đồng nghĩa tự ý từ bỏ lịch hẹn, và tự nguyện đăng kí lại.*

請補繳越方之護照、2 號司法履歷表。

Bổ sung hộ chiếu và Phiếu lý lịch tư pháp số 2 của người Việt Nam.

請補繳越方之離婚證書，如曾與台灣公民離婚，則請提供與前夫已完成離婚登記之戶籍謄本。

Bổ sung giấy ly hôn, nếu từng ly hôn với người Đài Loan thì phải cung cấp hộ tịch chồng trước đã ghi chú việc ly hôn.

經初步檢視台端所附[交往經過書]茲建議台端於報到面談時，可再主動提供其他有利事證佐參，將有利於本處面談作業，以及台端申請案件順利通過審查。

Qua kiểm tra hồ sơ tường thuật về “quá trình quen biết” của đương sự, đề nghị đương sự khi đến phỏng vấn nên chủ động cung cấp những tư liệu khác có thể chứng minh quan hệ giữa đôi bên, để Văn phòng có thêm cơ sở xét duyệt hồ sơ và cũng có lợi cho hồ sơ phỏng vấn của đương sự.

請於.....向 5 號櫃檯繳交依親簽證面談文件，讓本處先初步審查是否備齊文件(繳件時間是上午 9:30-11:30，下午 3:00-5:00)。如備齊文件請於隔日.....雙方來面談。

(報到面談時間是上午 8:00-9:00)。

Đề nghị đương sự đến quầy số 5 để nộp hồ sơ phỏng vấn Visa, Văn phòng sẽ kiểm tra sơ bộ hồ sơ vào ngày.....(sáng 9:30-11:30, chiều 3:00-5:00). Nếu hồ sơ đầy đủ thì hai đương sự đến phỏng vấn vào ngày.....(sáng 8:00-9:00)